

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP

Số: 331 /STP-HT
Về công tác đăng ký
nuôi con nuôi trong nước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận huyện,
thành phố Thủ Đức.

Thực hiện Công văn số 1946/BTP-CN ngày 17/4/2024 của Bộ Tư pháp về đơn đốc thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực nuôi con nuôi; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật nuôi con nuôi và các văn bản chi tiết hướng dẫn thi hành Luật nuôi con nuôi; Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp liên ngành giải quyết việc đăng ký nuôi con nuôi trong nước, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác đăng ký nuôi con nuôi trong nước; khắc phục những tồn tại, hạn chế và tăng cường chất lượng và hiệu quả công tác đăng ký nuôi con nuôi trong nước trên địa bàn Thành phố;

Sở Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân quận huyện và thành phố Thủ Đức chỉ đạo quán triệt thực hiện các nội dung sau:

1. Về trách nhiệm tìm gia đình thay thế trong nước cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn phường, xã, thị trấn.

Việc tìm gia đình thay thế cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi không có người nuôi dưỡng hoặc trẻ em có cha mẹ đẻ, người thân thích nhưng không có khả năng nuôi dưỡng) phải được Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện đúng theo quy định tại Điều 15 Luật Nuôi con nuôi và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND, trong đó cần lưu ý các nội dung sau:

a) Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi, nếu có người cư trú trên địa bàn Thành phố nhận trẻ em làm con nuôi thì Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn xem xét, giải quyết đăng ký việc nuôi con nuôi theo quy định. Nếu không có người cư trú trên địa bàn Thành phố nhận trẻ em làm con nuôi thì Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn lập hồ sơ đưa trẻ vào cơ sở trợ giúp xã hội.

b) Trường hợp trẻ mồ côi không có người nuôi dưỡng, hoặc trẻ em có cha mẹ đẻ, người thân thích nhưng không có khả năng nuôi dưỡng, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi trẻ em thường trú tìm gia đình thay thế cho trẻ em, không để cha mẹ đẻ, người thân thích, người giám hộ tự ý thỏa thuận với người nhận nuôi con nuôi để cho trẻ em làm con nuôi.

c) Tích cực tuyên truyền, phổ biến cho công dân Việt Nam cư trú trong nước có nguyện vọng và đủ điều kiện nhận con nuôi đăng ký nhu cầu tại Sở Tư pháp để được giới thiệu trẻ em có nhu cầu được nhận nuôi, hạn chế người có nguyện vọng nhận con nuôi trực tiếp liên hệ Cơ sở trợ giúp xã hội tìm trẻ em nhận nuôi.

d) Hàng tháng rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi đối trẻ em đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật (thực hiện khoản 1 Điều 6 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 24/2019/NĐ-CP).

2. Về xác định thẩm quyền đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước.

a) Trường hợp cha dượng hoặc mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác nhận cháu ruột làm con nuôi thì Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi cư trú của người nhận con nuôi hoặc của người được nhận làm con nuôi thực hiện đăng ký việc nuôi con nuôi. Nơi cư trú của người nhận con nuôi là chỗ ở mà người đó thường xuyên sinh sống, là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú. Nếu người nhận con nuôi không có nơi thường trú thì xem xét đến nơi tạm trú. Nếu không có cả nơi thường trú và nơi tạm trú thì mới xem xét đến nơi sinh sống thực tế của người nhận con nuôi hoặc của người được nhận làm con nuôi.

b) Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi chưa chuyển vào cơ sở trợ giúp xã hội được nhận làm con nuôi, thì Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi lập biên bản về việc trẻ em bị bỏ rơi thực hiện đăng ký việc nuôi con nuôi.

c) Trường hợp trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa sống tại gia đình được nhận làm con nuôi, thì Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi trẻ em thường trú thực hiện đăng ký việc nuôi con nuôi.

d) Trường hợp trẻ em ở cơ sở trợ giúp xã hội được nhận làm con nuôi, thì Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi có trụ sở của cơ sở trợ giúp xã hội thực hiện đăng ký việc nuôi con nuôi.

3. Về kiểm tra điều kiện và mục đích nhận con nuôi đối với trẻ em được nhận làm con nuôi còn cha đẻ, mẹ đẻ

Nếu người nhận con nuôi có hoàn cảnh gia đình không bảo đảm bằng cha, mẹ đẻ của trẻ em được nhận làm con nuôi (như người nhận con nuôi độc thân, công việc và thu nhập không ổn định...) thì công chức tư pháp - hộ tịch không giải quyết việc nuôi con nuôi. Công chức tư pháp - hộ tịch cần tư vấn, thuyết phục và giải thích cho người nhận con nuôi và cha, mẹ đẻ của trẻ em để họ nhận thức được rằng chỉ cho trẻ em làm con nuôi của người khác khi cha, mẹ đẻ không có khả năng nuôi dưỡng con cái; tư vấn và giải thích cho cha, mẹ đẻ về hệ quả của việc nuôi con nuôi; chấm dứt quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đẻ đối với trẻ em được cho làm con nuôi.

Kể cả trường hợp trẻ em là cháu ruột của người nhận con nuôi, công chức

tư pháp- hộ tịch cần kiểm tra mục đích của việc nuôi con nuôi, không tách trẻ em khỏi cha, mẹ để một cách không cần thiết. Chỉ giải quyết cho trẻ em làm con nuôi khi cha mẹ để không có khả năng nuôi dưỡng.

4. Về việc lấy ý kiến của những người liên quan về việc nuôi con nuôi phải được thực hiện theo quy định của Điều 20 Luật nuôi con nuôi, Điều 8 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi và do công chức tư pháp- hộ tịch của Ủy ban nhân dân phường, xã trực tiếp thực hiện.

Mọi giấy tờ thỏa thuận đồng ý cho trẻ em làm con nuôi do cha mẹ đẻ, người giám hộ trẻ em tự ý lập đều không có giá trị pháp lý. Công chức tư pháp- hộ tịch không được tiếp nhận loại giấy thỏa thuận này vì trái quy định pháp luật.

5. Về hồ sơ giấy tờ đăng ký việc nuôi con nuôi của người nhận nuôi và trẻ em được nhận nuôi phải được lập đầy đủ, kiểm tra tính chính xác, hợp lệ theo quy định tại Điều 17 và khoản 1 Điều 18 của Luật nuôi con nuôi, Công văn số 22/CCN-PL&QLCNTN ngày 17/01/2020 của Cục con nuôi (nay là Vụ con nuôi) Bộ Tư pháp; sử dụng đúng biểu mẫu được ban hành theo Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ Sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi và Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 22/9/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP.

6. Sau khi đăng ký việc nuôi con nuôi, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn, Phòng Tư pháp có trách nhiệm theo dõi tình hình phát triển của con nuôi 06 tháng một lần trong thời hạn 03 năm và thực hiện thống kê, báo cáo theo Bộ tiêu chí theo dõi tình hình thực hiện việc nuôi con nuôi trong nước được ban hành kèm theo Công văn số 4090/BTP-CCN ngày 20/10/2022 của Bộ Tư pháp.

7. Về hạn chế tình trạng người dân tự ý mang trẻ về nuôi dưỡng.

Việc người dân tự ý đem trẻ em về nuôi dưỡng khi không có văn bản của cơ quan có thẩm quyền giao chăm sóc thay thế, chăm sóc tạm thời hoặc chưa đăng ký việc nuôi con nuôi là trái quy định pháp luật, là nguy cơ phát sinh tội phạm mua bán, trao đổi trẻ em, cần phải được giám sát, ngăn chặn. Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức chỉ đạo phối hợp tăng cường trong công tác quản lý cư trú trên địa bàn, kịp thời phát hiện các trường hợp người dân tự ý mang trẻ không rõ nguồn gốc về chăm sóc nuôi dưỡng trên địa bàn, xử lý theo quy định tại Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND.

Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn cần chủ động rà soát các trường hợp người dân tự ý đem trẻ em về nuôi dưỡng, trẻ chưa được đăng ký khai sinh, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện việc đăng ký khai sinh, nếu đủ điều kiện thì đăng ký nuôi con nuôi theo đúng quy định pháp luật để đảm bảo lợi ích của trẻ em. Hồ sơ trẻ em được giải quyết đăng ký việc nuôi con nuôi phải được kiểm tra, xác minh nguồn gốc trẻ em rõ ràng.

8. Đề nghị Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức quan tâm tăng cường công tác kiểm tra, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức tư pháp- hộ tịch phường, xã, thị trấn; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về giải quyết nuôi con nuôi, hộ tịch; hôn nhân gia đình; bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; phòng, chống mua bán người... để cho nhân dân, cán bộ công chức trên địa bàn hiểu rõ quyền, lợi ích hợp pháp cũng như nghĩa vụ của mình trong việc đăng ký nuôi con nuôi, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn hành vi mua bán trẻ em./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBNDTP (để b/c);
- Bộ Tư pháp (Vụ con nuôi);
- Sở LĐ, TB&XH;
- Công an TP;
- Phòng Tư pháp QH, TP Thủ Đức;
- Lưu: VT-HT (Y).

KT. GIÁM ĐỐC *h*
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Vũ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP

Số: 2838 /STP-HT
V/v đơn đốc thực hiện các nhiệm vụ
trong lĩnh vực nuôi con nuôi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Sở Lao động, Thương binh & Xã hội

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1946/BTP-CN ngày 17/4/2024 của Bộ Tư pháp về đơn đốc thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực nuôi con nuôi.

Theo Công văn số 1946/BTP-CN, Bộ Tư pháp đề nghị Sở Tư pháp phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan có biện pháp tăng cường chuyển trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em tập trung về các cá nhân, gia đình chăm sóc thay thế, nhận con nuôi; đơn đốc các cơ sở nuôi dưỡng nghiêm túc thực hiện rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi để thực hiện chuyển đổi hình thức chăm sóc thay thế cho trẻ em theo đúng quy định pháp luật; có biện pháp ngăn chặn tình trạng tự ý thoả thuận, lựa chọn trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng để nhận làm con nuôi.

Tăng cường hướng dẫn cơ sở nuôi dưỡng lập hồ sơ trẻ em cần được nhận làm con nuôi; kiểm tra, rà soát kỹ lưỡng hồ sơ của trẻ em trước khi xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi ở nước ngoài, bảo đảm hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định, thông tin trong các giấy tờ là chính xác, thống nhất.

Đẩy mạnh đổi mới hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức về pháp luật nuôi con nuôi.

Sở Tư pháp chuyển Công văn số 1946/BTP-CN ngày 17/4/2024 của Bộ Tư pháp đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quan tâm, phối hợp thực hiện. Việc thực hiện các nội dung trên theo Kế hoạch do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành và chủ trì thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (Đính kèm Công văn số 1946/BTP-CN);
- BTP (Vụ con nuôi), UBND TP (thay báo cáo);
- Thành viên TCT liên ngành giải quyết việc nuôi con nuôi;
- PTP quận huyện và TP Thủ Đức;
- Lưu: VT-HT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Vũ